

## QUAN HỆ GIA ĐÌNH NGƯỜI THÁI Ở MAI CHÂU - HOÀ BÌNH

NGUYỄN THẾ HUỆ

Gia đình là một tổ ấm nhỏ tụ hội các thành viên thường có cốt lõi là bố, mẹ với con cái và bóng dáng ông bà, đôi khi có những người thân khác. Sự tụ họp đó đã tạo nên hình thái gia đình có đặc thù riêng ở mỗi tộc người.

Ở người Thái Mai Châu cũng như tại một số tộc người khác, khi đến các gia đình, người ta thường thấy có sự hiện diện của đàn ông, đàn bà, người già, trẻ con và thường chú ý hơn cả là các cặp vợ chồng tương đối trẻ với con cái chưa lớn lắm. Ở đây, “rất ít những gia đình chỉ có một người hoặc hàng chục người”,<sup>(1)</sup> mà số đông là dăm bảy người. Càng hiếm hơn có hai thành phần là anh em sinh sống nếu không có ông bà ở cùng. Và đương nhiên không phải khi đến gia đình nào ta cũng gặp được người già song bóng dáng của họ vẫn quanh đâu đó vì theo các chủ nhà người Thái Mai Châu cho biết “ông bà của họ lúc ở, lúc không” hoặc “chỉ mới đến thăm” hoặc “đã mất có ảnh treo trong nhà”<sup>(2)</sup>... nổi lên như một sự hiện hữu. Đặc biệt loại hình gia đình nhỏ như gia đình hạt nhân, gia đình đơn giản, gia đình một vợ, một chồng ... là hình thức phổ biến của người Thái Mai Hạ, Chiềng Châu, Nà Phòn. Trong đa số các loại hình gia đình đó, những gia đình nhỏ chỉ có hai thế hệ ở Mai Châu bao gồm một cặp vợ chồng cùng con cái chưa có hôn nhân hoặc không có con. Theo đó, việc phân các kiểu loại hay mức độ gia đình chỉ cần lấy theo thế hệ hoặc quy mô vì cái lõi hạt nhân đã bị lấn vào đó rồi. Theo số liệu điều tra dân tộc học, hình thức “tụ họp gia đình hai thế hệ ở Mai Hạ chiếm 75,6%, một thế hệ chỉ chiếm 3,9%”<sup>(3)</sup>. So với số liệu điều tra 1420 hộ dân tộc Thái ở Sơn La và Lai Châu số gia đình hai thế hệ chiếm 78,24%; số gia đình ba thế hệ trở lên, chiếm 19,30%. Số gia đình một thế hệ chỉ chiếm 2,46%<sup>(2)</sup>.

Như vậy, tuy cùng là người Thái song ở mỗi vùng cơ cấu gia đình rất khác nhau. Điều này phụ thuộc vào trình độ phát triển kinh tế – xã hội, phong tục, tập quán, tri thức địa phương cũng như đặc điểm cư trú và môi trường sống của dân tộc Thái với các dân tộc khác trong vùng.

Bên cạnh tổ chức gia đình nhỏ chủ yếu hiện nay, ở Mai Châu còn tồn tại gia đình lớn mà ở đó gồm vài thế hệ với vài cặp vợ chồng và con cái cùng sinh sống dưới một mái nhà, cùng có cơ sở kinh tế chung. Trong các gia đình lớn, gia đình mở rộng, người đứng đầu trong gia đình lãnh trách nhiệm điều khiển mọi công việc về mặt kinh tế, sinh hoạt, tín ngưỡng, cưới xin, ma chay trong gia đình và thay mặt cho gia đình trước bản mường. Các thành viên thường sống hoà thuận, con cái được chăm nom chăm sóc chung, không phân biệt con anh, con em. Tài sản chung của gia đình gồm ruộng đất, lương thực, gia súc và gia cầm...

Vậy là, gia đình mở rộng “ba thế hệ hoặc hai lõi hạt nhân trở lên” ở Mai Châu và gia đình hạt nhân “một lõi hạt nhân, có thể vắng bóng bố hoặc mẹ” cũng chỉ là các hình thức tụ họp khác nhau của một dạng thức gia đình như đã mô tả. Sự phổ biến của loại gia đình hạt nhân (hai thế hệ) trên thực tế chỉ là kết quả của việc tách hộ, thường diễn ra ở những gia đình có từ hai con trở lên (thế hệ thứ hai) và chủ yếu là hai con trai khi một hoặc hai người có vợ, có con (thế hệ thứ ba). Nếu chỉ có một con trai thì ông bà (thế hệ một) thường ở lâu dài với con, ít thấy bị tách ra. Nghĩa là không có thêm gia đình hạt nhân. Việc tách hộ ở gia đình đông con, theo cách diễn đạt

của người Thái Mai Châu là “cho ăn riêng để chúng lo làm ăn”. Cách thức đó là có hiệu ứng trong nền kinh tế tiểu nông, làng xã, trồng lúa nước và đã có từ lâu rồi.

Từ những năm 1960, cách thức tách hộ cho đồng bào vì có sự khuyến khích của làng bản ở đây cấp đất làm nhà, chia ruộng ... đó cũng là nguyên tắc vì sự phát triển (tăng hộ) gia đình, dòng họ. Tuy tách thành hộ nhưng các gia đình người Thái ở Mai Châu vẫn duy trì những thiết chế riêng để con cháu vẫn có quan hệ thường xuyên với ông bà, bố mẹ, ... như thế, việc vận dụng nguyên tắc tách hộ trong tình trạng chung có số con đông đã tạo ra hình thức tụ họp phổ biến là gia đình hai thế hệ ở Mai Châu.

So sánh gia đình hiện nay với gia đình truyền thống trên những đặc trưng cơ bản, người Thái Mai Châu cho rằng rất khó tách bạch. Vì nó là “một chế định lâu đời nhất và ít thay đổi nhất”. Đó phải chăng là tính chất cộng đồng đặc biệt của người Thái ở đây, trong đó, mỗi người sống để tiếp nối, duy trì, phục vụ gia đình.

Trong gia đình người Thái ở Mai Châu, cách ứng xử rất được họ coi trọng, vì theo quan niệm của các cụ già ở đây cho biết : gia đình là nền tảng sâu gốc bền rễ của xã hội. Những chuẩn mực trong gia đình nói chung, trong ứng xử nói riêng phải trở thành thói quen, phản xạ tự nhiên như đói thì ăn, khát thì uống.

Khác với nhiều dân tộc khác, trong gia đình người Thái, quan hệ giữa bố mẹ và con cái rất được người Thái quan tâm vì thế trong mỗi gia đình người Thái người ta ít thấy trường hợp bố mẹ to tiếng với con và càng không bao giờ thấy họ nói năng thiếu thận trọng để reo sự ngờ vực trong gia đình.

Khi đứa trẻ chào đời được bố mẹ chăm sóc chu đáo như cắt rốn và băng rốn cho con, lau người bằng nước đun lá rừng để còn hơi ấm, cuốn tã lót và đặt con vào một cái mẹt được đan bằng nan tre hoặc nứa có lót lá chuối ở dưới. Đứa trẻ được đưa đến cạnh người mẹ gần bếp lửa. Trước đây, để tránh bệnh tật cho con, người mẹ sau khi sinh phải kiêng khem rất kỹ. Người mẹ không được ăn thịt gà, thịt bò, thịt heo, cá chép, cá trắm và ít ăn hoa quả mà chỉ được ăn cơm lam nắm với gừng, muối và ớt nướng nóng lên. Việc kiêng khem này đã dẫn đến hậu quả là cả mẹ lẫn con đều suy dinh dưỡng. Ngày nay, với sự phát triển của khoa học và công nghệ, những điều kiêng khem trong ăn uống của phụ nữ Thái khi sinh đẻ trước đây đã giảm, người mẹ đã biết ăn những thứ có nhiều chất dinh dưỡng, đủ sữa cung cấp cho con.

Theo quan niệm của người Thái Mai Châu nếu đứa trẻ sinh trùng với năm tuổi của cha hoặc mẹ, đứa trẻ sẽ rất khó nuôi, hay ốm đau, chậm lớn. Khi đó gia đình nhờ một người thân trong dòng họ hoặc trong bản đến nhận làm bố nuôi đứa trẻ. Việc nhận con nuôi được gia đình tổ chức bằng một lễ nhỏ cúng ma nhà (phi hườn). Theo phong tục, khi cúng xong, bố nuôi lấy sợi chỉ nện buộc vào cổ con nuôi. Sau lễ cúng, đứa trẻ tiếp tục sống với bố mẹ đẻ nhưng vía đã thuộc về bố nuôi. Sau này khi đứa trẻ trưởng thành chúng phải có trách nhiệm với bố nuôi.

Khi đứa trẻ đến tuổi đi học, bố mẹ thường cho con tiếp xúc với xã hội bên ngoài như cho con đi xem hát lượn, , nhảy sạp, dự đám cưới ... thông qua giao tiếp xã hội để con cái quen dần thế ứng xử. Con cái từ 10 tuổi trở lên có quyền xây dựng vốn riêng. Vốn của con trai thường được tích lũy thông qua việc kiếm cá, lấy gỗ và săn bắn chim muông. Vốn của con gái thường từ hái măng, nhặt quả, chăn nuôi và dệt vải. Ngày nay hái măng, nhặt quả trên rừng trở nên khan

hiếm, chăn nuôi thường do mọi thành viên trong gia đình chung lo, việc tích lũy vốn riêng của các cô gái Thái ở Mai Châu thường tập trung vào nghề dệt thổ cẩm, làm khăn, gói, quần áo, bát chần, làm dệm. Đặc biệt trong bối cảnh chung của việc phát triển nghề dệt truyền thống ở Mai Châu hiện nay, nghề làm hàng thổ cẩm ở đây không những được chị em bảo lưu, giữ gìn mà họ còn phát triển lên trở thành hàng hoá, góp phần nâng cao đời sống gia đình. Theo ý kiến của lãnh đạo địa phương (1) : con trai, con gái lớn có vốn là lẽ thường tình, được bố mẹ đồng tình ủng hộ, tạo điều kiện để con cái có sự chuẩn bị chu đáo trước khi bước vào cuộc sống vợ chồng.

Trong gia đình người Thái, bố mẹ coi con dâu, con rể như con của chính mình sinh ra, trong khi ở người Việt, quan niệm xưa nay vẫn coi “dâu là con, rể là khách”. Gia đình không có con trai, bố mẹ cưới rể cho con gái, còn ở người Việt tình trạng ở rể ít khi xảy ra. Chàng rể khi về chung sống ở gia đình bố mẹ vợ phải có trách nhiệm chăm sóc bố mẹ vợ như bố mẹ đẻ. Con dâu là người Thái hay người Việt khi đã xuất giá về nhà chồng vẫn có quyền đi lại thăm hỏi bố mẹ đẻ nhưng nếu nghỉ, ngủ ở đó một thời gian dài thì xã hội người Việt phải xin phép gia đình nhà chồng.

Trong quan niệm xưa của người Thái mà lịch sử đã ghi lại cũng như ý kiến của các bậc cha mẹ hiện nay, người ta hiếm phát hiện thấy sự phân biệt giữa con đẻ với con nuôi, con vợ lẽ và con vợ cả (nếu có), con chung và con riêng. Ở đây chỉ thấy sự phân biệt giữa con trai và con gái, giữa con trưởng và con thứ qua việc chia tài sản. Khi chia tài sản, ông Chủ tịch xã Nà Phòn (1) cho rằng : phải chia phần hơn cho con trưởng vì con trưởng là trụ cột, có đóng góp nhiều hơn và đặc biệt là có trách nhiệm chính trong việc nuôi bố mẹ lúc về già. Phần còn lại được chia đều cho các con trai; con gái tuy không được thừa kế tài sản nhưng bố mẹ cũng tìm cách gây vốn cho con khi chàng trai về ở rể. Phong tục này ngày nay vẫn được người Thái ở Mai Châu duy trì. Chính vì thế từ trong lịch sử đến hiện tại, việc mẹ chồng với con dâu, con riêng của chồng với dì ghẻ, anh em ruột thịt không xảy ra mâu thuẫn gay gắt mà hoà thuận, đùm bọc, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau. Đây là điểm khác biệt của người Thái đối với người Việt “mẹ chồng và nàng dâu”, với người Mường “con chồng và dì ghẻ” và với người Hmông “về sự tủi hổ của người con gái đi lấy chồng” đã được nhiều sách báo đề cập đến.

Việc yêu đương của con cái được bố mẹ tôn trọng. Không những thế, bố mẹ còn cho phép trai gái được tự do trò chuyện thâu đêm ở gian khách hay gian trái bếp, nơi có khung cửi dệt để chọn bạn đời trăm năm chung sống. Khi hiểu nhau, đôi trai gái có thể hẹn gặp nhau tâm sự trên nương rẫy, rủ nhau đi chơi rừng vào những ngày nắng đẹp, các đêm trăng đẹp hay các phiên chợ. Ngày nay do cơ chế thị trường len lỏi, xâm nhập đến mọi mặt của đời sống xã hội, việc tìm hiểu, yêu đương nhau không còn được như trước. Các tiêu chuẩn của con trai hay con gái đặt ra cho người yêu của mình đã khác xưa. Việc dựng vợ, gả chồng ở người Thái Mai Châu cho đến nay vẫn do bố mẹ quyết định là chủ yếu. Bố mẹ già được con cái chăm sóc chu đáo. Gia đình có miếng ngon đều dâng biếu bố mẹ. Bố mẹ muốn đi thăm bà con, anh em, con cái phải thu xếp công việc để đi cùng.

Đối với vợ chồng, quan niệm của người Thái ở Mai Châu xưa và nay đều hướng đến cuộc sống hoà thuận, có trách nhiệm đối với nhau. Chính vì thế, trong mọi dự định cũng như việc làm, vợ chồng người Thái Mai Châu thường cùng nhau bàn bạc, chia sẻ trách nhiệm. Việc phân công lao động giữa vợ và chồng của người Thái ở Mai Châu khác với người Thái ở Mường La, Yên Châu thuộc Sơn La ở chỗ, trong lao động, chồng có thể giúp vợ và ngược lại vợ có thể chia sẻ

công việc với chồng. Sự phân công lao động vợ chồng ở đây chỉ là tương đối còn sự phân công lao động theo giới của người Thái ở xã It Ong và xã Nậm Dôn thuộc huyện Mường La tỉnh Sơn La cho đến nay (1), vẫn còn ảnh hưởng của sự phân công lao động thời phong kiến. Người vợ vẫn là người vất vả nhất, phải làm việc suốt ngày từ công việc nội trợ đến việc cấy trồng, làm cỏ, phun thuốc, gặt, phơi thóc, chăn nuôi, dệt vải, dệt thổ cẩm ... và nuôi con. Còn người chồng chỉ làm những việc lớn. Ngày nay, việc lên rừng chặt gỗ làm nhà của chồng và đi nương của vợ là người Thái Mai Châu đã giảm thiểu do Nhà nước đóng cửa rừng và đất rừng đã có chủ. Công việc ít đi, nhiều việc do chồng đảm nhiệm để vợ chuyên tâm dệt thổ cẩm và chăn nuôi.

Trong quan hệ vợ chồng của người Thái Mai Châu, luật lệ của mường bản rất đề cao trách nhiệm của vợ, của chồng khi một trong hai người gặp hoạn nạn. Khi chồng ốm vợ phải chăm sóc và vợ ốm chồng cũng phải chăm sóc. Nếu chồng ốm vợ bỏ đi không chăm sóc, luật ghi phạt nhà vợ 35 lạng bạc kèm theo rượu, trâu. Ngoài ra, nhà vợ còn mất thêm 5 lạng bạc kèm theo rượu, trâu cúng vía cho nhà chồng và ngược lại vợ ốm, chồng bỏ đi cũng bị phạt như vậy và cúng vía cho bên nhà vợ. Ngày nay, tục này vẫn còn duy trì song mức độ phạt có giảm xuống, không phạt bằng bạc nữa mà chuyển sang hình thức khác. Phong tục này cùng với quy ước làng bản mới được ban hành ở Mai Châu đã giúp cho các cặp vợ chồng người Thái ở đây sống bình yên, hạnh phúc.

Đối với anh em ruột thịt, khi còn ở với bố mẹ đều chịu sự chỉ bảo của những người lớn tuổi hơn mình. Công việc gia đình đều được anh em tự nguyện bảo nhau đi làm. Trong gia đình, anh cả được các em kính trọng. Khi bố mẹ nhắm mắt xuôi tay, anh cả có trách nhiệm chăm sóc và dạy bảo các em cho đến lúc trưởng thành. Những việc trong họ luôn được anh em bàn bạc và thực hiện chu đáo. Nếu trong anh em có chị hoặc em gái, các anh em trai đều quan tâm đặc biệt đến chị em gái, từ việc lấy chồng tới việc làm ăn sinh sống.. Tới các gia đình là người Thái ở Chiềng Châu và Mai Hạ hay ở Nà Phòn, chúng tôi đều được các cụ già địa phương cho biết, trong các gia đình người Thái ở đây ít thấy anh em mắng chửi nhau. Quan niệm của người Thái Mai Châu cho đó là điều xấu, bị làng xóm chê cười.

Ngày nay, dưới tác động của kinh tế thị trường, quan hệ gia đình đang bị rạn nứt và trở nên nghiêm trọng. Tình trạng con không nghe lời bố mẹ, vợ chồng thiếu tôn trọng nhau, anh em không hoà thuận dẫu đó quanh ta, thì bài học quan hệ gia đình bền vững của người Thái ở Mai Châu từ trong truyền thống đến hiện tại trong xã hội mà hàng hoá đang chi phối đạo đức vẫn là bài học quý trong tiến trình phát triển.

### **Chú thích**

1. Theo ý kiến của ông Vi Xuân Điệp, Chủ tịch UBND xã Mai Hạ, ngày 7 tháng 7 năm 1998
2. Theo ý kiến của ông Mai Xuân Trí, Phó chủ tịch UBND xã Mai Hạ, ngày 3 tháng 7 năm 1998
3. Theo số liệu báo cáo của UBND xã Mai Hạ, năm 1997